Trường CĐYD Hồng Đức

Ký bởi: Đỗ Thị Kim Huệ
Email: dtkhue-

Bộ phận Tài vụ

Mẫu số: 01-TT
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT- BTC Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính)

PHIẾU THU

Ngày 03 tháng 09 năm 2026
(Liên 1: Giao Sinh viên)

Quyển số:.....
Số: **9999**
Nợ:.....
Có:.....

Họ tên người nộp tiền: **Thái Trần Nhật Anh** MSSV: **2567203010414**
Địa chỉ: **Quảng Trị** Ngày sinh: **12/04/2003**
Lớp: **25K11.A9** Khóa: **Điều Dưỡng K11** Hệ đào tạo: **Cao đẳng chính quy_Niên chế**
Nội dung thu: **Thu học phí Học kỳ 1 (Năm 2026 - 2027)**

Số tiền: **9.000.000** (Viết bằng chữ): Chín triệu đồng.

Kèm theo.....chứng từ gốc

Ngày 03 tháng 09 năm 2026

Giám đốc	Kế toán trưởng	Người nộp tiền	Người lập phiếu	Thủ quỹ
(Ký, họ tên, đóng dấu)	*(Ký, họ tên)*	*(Ký, họ tên)*	*(Ký, họ tên)*	*(Ký, họ tên)*
		Thái Trần Nhật Anh.	Lý Hồng Ngọc	

ĐÃ THU TIỀN

Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ): Chín triệu đồng.
+ Tỷ giá ngoại tệ (vàng, bạc, đá quý):.....
+ Số tiền quy đổi:.....
(Liên gửi ra ngoài phải đóng dấu)

Phụ lục V

GIẤY XÁC NHẬN

(Kèm theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

GIẤY XÁC NHẬN

(Dùng cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học tư thục, thuộc doanh nghiệp nhà nước, tổ chức kinh tế)

Kính gửi: **Ủy ban nhân dân phường/xã Đăk Rve**

Trường: **CAO ĐẲNG Y DƯỢC HỒNG ĐỨC**

Xác nhận anh/chị: **Thái Trần Nhật Anh**

Số căn cước/căn cước công dân: **045303001256**

Hiện là học sinh, sinh viên năm thứ: **2** Học kỳ: **01** Năm học: **2026-2027**

Lớp: **25K11.A9** Khoa: **Điều dưỡng** Khóa: **2025-2028**

Hình thức đào tạo: **Chính quy.**

Thời gian đào tạo toàn khóa học: **36 tháng.**

Kỷ luật: **Không có.**

Mức thu học phí: **1.800.000** đồng/tháng.

Đề nghị quý cơ quan xem xét giải quyết tiền hỗ trợ miễn, giảm học phí theo quy định hiện hành.

TP.HCM, ngày 20 tháng 9 năm 2026

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y DƯỢC HỒNG ĐỨC

PGS.TS.BS Trương Đình Cẩm

Phụ lục VI

DỰ TOÁN KINH PHÍ CẤP BÙ TIỀN MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

(Kèm theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ)

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y DƯỢC HỒNG ĐỨC
"DỰ TOÁN KINH PHÍ CẤP BÙ TIỀN MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2026 - 2027"

- Họ và tên: **Thái Trần Nhật Anh** Lớp: **25K11.A9**
- Ngày, tháng, năm sinh: **12/04/2003**
- Phường/xã: **Đăk Rve**

TT	Nội dung	Số đối tượng được miễn, giảm học phí	Mức thu học phí/ tháng	Số tháng miễn, giảm	Tổng kinh phí tiền miễn, giảm học phí	GHI CHÚ
1	**Sau Đại học**					
	- Tiến sĩ					
	Nhóm ngành...					
	- Thạc sĩ					
	Nhóm ngành...					
2	**Đại học**					
	Nhóm ngành...					
	.....					
3	**Cao đẳng**					
	Nhóm 6 (Ngành Sức khỏe)					
	Ngành: **Điều dưỡng** Khóa học: **2025-2028**	**01**	**1.800.000**	**5**	**6.300.000**	
	Tổng cộng:				**6.300.000**	

TP.HCM, ngày 20 tháng 09 năm 2026

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

PGS.TS.BS Trương Đình Cẩm

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y DƯỢC HỒNG ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN

(Sinh viên đang theo học các ngành nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm)

Trường Cao đẳng Y Dược Hồng Đức

Xác nhận sinh viên: THÁI TRẦN NHẬT ANH

Sinh ngày: 12/04/2003

Mã số sinh viên: 256720301041A

Hộ khẩu thường trú: Thôn Plei Ngok, Xã Đăk Rve, Tỉnh Quảng Ngãi

Hiện là sinh viên năm thứ: 2 Học kỳ: I Năm học: 2026 - 2027

Khoa: **Điều dưỡng** Ngành: **Điều dưỡng** Lớp: 25K11-A9

Khóa học: 2025 - 2028 Thời gian khóa học: **03** năm.

Hệ đào tạo: **Chính quy** Trình độ đào tạo: **Cao đẳng**

Mã ngành: **6720301 – Điều dưỡng** là ngành nghề thuộc danh mục ngành nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm được quy định tại Thông tư số 05/2023/TT – BLĐTBXH ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Bộ Lao động – Thương binh và xã hội về ban hành danh mục ngành, nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trình độ trung cấp và trình độ cao đẳng.

Thuộc đối tượng chuyên ngành nghề: nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm được quy định trong Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Đề nghị Ủy ban Nhân dân phường/xã xem xét giải quyết tiền hỗ trợ, miễn, giảm học phí cho sinh viên THÁI TRẦN NHẬT ANH theo quy định và chế độ hiện hành.

TP.HCM, ngày 20 tháng 9 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y DƯỢC HỒNG ĐỨC

PGS.TS.BS Trương Đình Cẩm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
***

BẢN CAM KẾT
Về việc thực hiện đúng quy định khi đề nghị miễn, giảm, hỗ trợ học phí
(Kèm theo hồ sơ đề nghị miễn, giảm, hỗ trợ học phí theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP)

I. THÔNG TIN NGƯỜI CAM KẾT

Họ và tên: THÁI TRẦN NHẬT ANH

Ngày - tháng - năm sinh: 12/04/2003

Số CCCD: 045303001256

Địa chỉ thường trú: Thôn Plei Ngok, Xã Đăk Rve, Tỉnh Quảng Ngãi

Số tài khoản ngân hàng: 6254220196; tên ngân hàng: Ngân hàng Thương mại cổ phần và Đầu tư Phát triển Việt Nam (BIDV)

Tên chi nhánh ngân hàng: CN Kon Tum

Số điện thoại liên hệ: 0389386454

II. THÔNG TIN HỌC TẬP

Cơ sở giáo dục: **Trường Cao đẳng Y Dược Hồng Đức**

Ngành/nghề đào tạo: Điều Dưỡng

Trình độ đào tạo: ☐ Trung cấp ☒ Cao đẳng ☐ Đại học

III. NỘI DUNG CAM KẾT

Tôi cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung sau:

1. Không đang hưởng lương hoặc sinh hoạt phí trong thời gian học tập. Không phải là người học cao học hoặc nghiên cứu sinh.

2. Không đang hưởng trùng lặp về đối tượng miễn, giảm học phí quy định tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP với các chính sách khác có mức hỗ trợ cao hơn hoặc thấp hơn.

3. Chưa và không đồng thời hưởng chế độ miễn, giảm, hỗ trợ học phí tại cơ sở giáo dục khác đối với cùng cấp học, cùng trình độ đào tạo.

4. Không đang học các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn, tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ năng không cấp văn bằng.

5. Không đang trong thời gian bị kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học, bảo lưu, học lưu ban, học lại, học bổ sung.

6. Trường hợp kê khai không đúng sự thật hoặc không đủ điều kiện, tôi xin hoàn trả toàn bộ số tiền đã được miễn, giảm, hỗ trợ học phí và chấp hành xử lý theo quy định pháp luật.

Cam kết này được lập để làm căn cứ xem xét, giải quyết chế độ miễn, giảm, hỗ trợ học phí theo quy định hiện hành.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 9 năm 2026

NGƯỜI CAM KẾT

(Ký, ghi rõ họ tên)

Thái Trần Nhật Anh.

BẢN SAO

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã/Phường T. Mỹ. Ấn.
Huyện/Quận Hướng. Hóa
Tỉnh/Thành phố Quảng. Trị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT-1999-A.2
Số: ...197.....
Quyển số: 04/2003

GIẤY KHAI SINH

Họ và tên: ...THÁI.TRẦN.NHẬT.ANH..... Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 12/.4/2003 (ghi bằng chữ): Mười hai tháng tư năm

.....hai.ngàn.không.trăm.tế.ba..... Ngày: 08-09-2026

Nơi sinh (1): ..Bệnh.viện,.Hướng.Hoá,.khe.Sanh,.Quảng.Trị.....

Dân tộc: .....Kinh..... Quốc tịch: .Việt.nam.....

Quê quán (2): .Mai.Quy,.Mai.Lăng,.Quảng.trị.....

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực: 041360 Quyển số: 01 SCT/BS
Ngày: 08-09-2026
S.Đ.K.H.Đ: 1918018020070 - C.T.D
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH
P. GÒ VẤP - T.P HỒ CHÍ MINH
CÔNG CHỨNG VIÊN
Trần Thị Đào

Phần khai về cha, mẹ	CHA	ME
Họ và tên	Thái Văn Quang	Trần thị Sỹ
Ngày, tháng, năm sinh	30-01-1959	18-06-1972
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Quê quán (2)	Mai Quy, Mai Lăng Quảng trị	Cam thanh, cam lộ Quảng trị
Nơi thường trú/Tạm trú (3)	Khóm 3A, Thị trấn khe Sanh, Hướng hoá Quảng trị	Khóm 3A, Thị trấn khe Sanh, Hướng hoá, Quảng trị

01/2002 (QĐ số: 1203 QĐ/TP-HT) QĐ.1

Họ tên, năm sinh, số Giấy CMND/Giấy tờ hợp lệ thay thế của người đi khai sinh: .....
...Trần.Thị.Sỹ,.sinh.năm.1972.....Số.giấy.CMND.191264719[illegible]
Quan hệ với người được khai sinh: .....mẹ.đẻ.....

Đăng ký, ngày 17 tháng 10 năm 2003

Người đi khai sinh	Cán bộ hộ tịch	T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
(Ký và ghi rõ họ tên)	(Ký và ghi rõ họ tên)	CHỦ TỊCH
		(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)
Sỹ		
Trần thị Sỹ	Nguyễn Quyết	Đinh Văn Thích

Chú thích:
(1) Ghi rõ địa điểm sinh (bệnh viện, trạm y tế...), xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố.
(2) Ghi theo nơi sinh trưởng của cha đẻ; nếu không rõ cha đẻ là ai, thì theo nơi sinh trưởng của mẹ đẻ; trong trường hợp không xác định được cha, mẹ đẻ, thì để trống.
(3) Ghi đúng theo nơi đăng ký hộ khẩu thường trú; trong trường hợp không có nơi thường trú, thì ghi theo nơi tạm trú và ghi rõ "Tạm trú: ...".

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Chứng thực bản sao đúng với bản chính

Số chứng thực 041359 Quyển số: 01 SCT/BS

Ngày: 08-09-2026

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH

S.Đ.K.H.B: 79201802007 0.C.T.H.D

P. GÒ VẤP - T.P HỒ CHÍ MINH

BẰNG TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Họ và tên: **THÁI TRẦN NHẬT ANH**

Ngày, tháng, năm sinh: 12/04/2003

Nơi sinh: QUẢNG TRỊ

Giới tính: Nữ Dân tộc: Kinh

Học sinh trường: THPT Duy Tân

Khóa thi: 07/07/2021 Hội đồng thi: Sở GD&ĐT Kon Tum

Kon Tum, ngày 01 tháng 12 năm 2021

CỘNG CHỨNG VIÊN

Trần Thị Đào

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

KON TUM

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TỈNH KON TUM

Phạm Thị Trung

Số hiệu: T 00780608

Số vào sổ cấp bằng: 2021/36/020/1350

Mẫu CT07 ban hành kèm theo Thông tư số 116/2026/TT-BCA
ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công an

Công an Thành phố Hồ Chí Minh(1)

Công an Phường Thông Tây Hội (2)

Số: 002105/XN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày 28 tháng 08 năm 2026

XÁC NHẬN THÔNG TIN VỀ CƯ TRÚ

Theo đề nghị của Ông/Bà: THÁI TRẦN NHẬT ANH

Số định danh cá nhân: 045303001256

CÔNG AN (2) CÔNG AN PHƯỜNG THÔNG TÂY HỘI XÁC NHẬN:

I. Họ, chữ đệm và tên của Ông/Bà: THÁI TRẦN NHẬT ANH

1. Ngày, tháng, năm sinh: 12/04/2003 2. Giới tính: Nữ

3. Số định danh cá nhân: 045303001256

4. Dân tộc: Kinh 5. Tôn giáo: Không

6. Quê quán: Xã Vĩnh Định, Tỉnh Quảng Trị

7. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Khe Sanh, Tỉnh Quảng Trị

8. Nơi thường trú: Thôn Plei Ngok, Xã Đăk Rve, Tỉnh Quảng Ngãi

9. Nơi tạm trú:

.....

.....

10. Nơi ở hiện tại: Thôn Plei Ngok, Xã Đăk Rve, Tỉnh Quảng Ngãi

11. Họ, chữ đệm và tên chủ hộ: ..... 12. Quan hệ với chủ hộ: Cháu

13. Số định danh cá nhân chủ hộ:

.....

II. Thông tin các thành viên khác trong hộ gia đình:

TT	Họ, chữ đệm và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số định danh cá nhân	Quan hệ với chủ hộ